SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI **CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 207 /BC-ATTP	*Gia Lai, ngày 15 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM, TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CỦA TẬP THỂ LÃNH ĐẠO CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM (Quý IV/2026 và cả năm 2026)

Kính gửi: Sở Y tế Gia Lai

Thực hiện Công văn số 778-CV/TU ngày 06/11/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý IV/2026 kết hợp với kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân năm 2026; Công văn số 13706/UBND-NC ngày 11/11/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo, quản lý và cá nhân năm 2026; Công văn số 9509/SYT-TCCB ngày 12/11/2026 và Công văn số 9576/SYT-TCCB ngày 13/11/2026 của Sở Y tế về việc triển khai, khẩn trương hoàn thành công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2026;

Căn cứ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ quý IV và cả năm 2026, Chi cục báo cáo kiểm điểm tập thể Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm năm 2026 với các nội dung chủ yếu sau:

A. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

I. ƯU ĐIỂM, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc

a) Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động:

- Chi cục luôn tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ trong chỉ đạo, điều hành và phân công nhiệm vụ nhằm bảo đảm công chức, người lao động xử lý công việc theo đúng thẩm quyền và phạm vi trách nhiệm được giao; bảo đảm trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết công việc; phát huy tốt năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của từng công chức, người lao động; bảo đảm tính công khai, dân chủ, minh bạch, hiệu quả. Chi cục duy trì chế độ giao ban định kỳ hằng tuần, tháng, quý; tổ chức các cuộc họp chuyên đề và họp đột xuất để kịp thời chỉ đạo, giải quyết các nhiệm vụ phát sinh.

- Xây dựng, củng cố sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và trong cơ quan; thẳng thắn đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, bè phái gây mất đoàn

kết trên tinh thần dân chủ, khách quan; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Chấp hành nghiêm túc mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sự phân công của tổ chức đảng, của chính quyền; quan tâm công tác phát triển đảng viên mới, củng cố tổ chức cơ sở đảng, đấu tranh tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt; lãnh đạo xây dựng "Chi bộ bốn tốt" năm 2026; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Thực hiện công khai, minh bạch tài sản, thu nhập của công chức, đảng viên. Bảo đảm công khai, minh bạch trong các hoạt động của cơ quan; công khai dự toán, quyết toán ngân sách theo quy định; chỉ đạo công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc.

b) Nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc:

- Quán triệt, triển khai thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở cho toàn thể công chức và người lao động trong cơ quan; báo cáo kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2026. Qua đó đã phát huy quyền làm chủ, nêu cao ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu trong cơ quan.

- Ban hành và tổ chức thực hiện nội quy, quy chế tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân theo quy định; phân công công chức tiếp nhận, xử lý thông tin, theo dõi, tổng hợp, tham mưu cho người đứng đầu chỉ đạo công tác tiếp công dân và xử lý, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo; công khai số điện thoại đường dây nóng và địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại trụ sở đơn vị.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của cơ quan, Quy chế dân chủ. Nội bộ đoàn kết, trong năm không có đơn thư khiếu nại, tố cáo của công chức và người lao động.

- Lãnh đạo xây dựng đội ngũ công chức và người lao động thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước; tổ chức theo dõi, đánh giá, xếp loại công chức hằng quý theo Nghị định số 335/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ (KPI); hoàn thành rà soát, xây dựng vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và phương án bố trí công chức giai đoạn 2027 - 2031 theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ và Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW ngày 19/10/2026 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, chuyển đổi vị trí công tác và sử dụng công chức trong cơ quan; xây dựng kế hoạch quy hoạch công chức lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2031 - 2036.

- Trong công tác, sinh hoạt và tổ chức các hoạt động của cơ quan luôn chú trọng và đề cao việc xây dựng tập thể đoàn kết, phát huy tính sáng tạo, chủ động công tác của mỗi công chức, để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao theo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội nhiệm kỳ, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất được cấp có thẩm quyền giao

a) Công tác tham mưu, chỉ đạo và kết quả tổ chức thực hiện:

Năm 2026, Chi cục đã làm tốt công tác tham mưu cho Sở Y tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh các văn bản chỉ đạo, điều hành và ban hành các công văn, báo cáo công tác chuyên môn kịp thời, đúng tiến độ. Chi cục được giao thực hiện 10/11 nhiệm vụ trọng tâm theo Quyết định số 422/QĐ-SYT ngày 06/02/2026 của Sở Y tế; đã hoàn thành 37/49 nhiệm vụ theo Kế hoạch số 01/KH-ATTP ngày 06/01/2026, các nhiệm vụ còn lại chưa đến thời hạn hoàn thành. Cụ thể như sau:

- Công tác tham mưu: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 01/4/2026 về kiểm soát an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030; tham mưu Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh, Sở Y tế ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu năm 2026, Năm Du lịch quốc gia - Gia Lai 2026, Hội nghị Quan chức cao cấp không chính thức (ISOM) và Diễn đàn APEC 2027[1]; đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn theo thẩm quyền cho tuyến xã, phường.

- Công tác kiểm tra, hậu kiểm an toàn thực phẩm được triển khai đúng trọng tâm, trọng điểm. Chi cục chủ trì 16 đoàn kiểm tra, hậu kiểm (06 đoàn liên ngành, 10 đoàn chuyên ngành) tại 277 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; trong đó 183/277

[1]Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh về kiểm soát ATTP trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định số 4695/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP thuộc lĩnh vực y tế năm 2026; Kế hoạch số 10/KH-BCĐ ngày 19/01/2026 triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026; Kế hoạch số 50/KH-BCĐ ngày 02/4/2026 triển khai công tác hậu kiểm về ATTP năm 2026; Kế hoạch số 54/KH-BCĐ ngày 15/4/2026 triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2026; Kế hoạch số 203/KH-BCĐ ngày 10/9/2026 triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2026; Kế hoạch số 143/KH-SYT ngày 05/6/2026 triển khai công tác hậu kiểm về ATTP thuộc lĩnh vực y tế 6 tháng cuối năm 2026; Quyết định số 158/QĐ-SYT ngày 22/01/2026, số 1946/QĐ-SYT ngày 23/4/2026 và số 4918/QĐ-SYT ngày 14/9/2026 của Sở Y tế về kiểm tra liên ngành ATTP các đợt cao điểm năm 2026.

cơ sở chấp hành tốt (66,06%), 92/277 cơ sở vi phạm (33,21%), 02 cơ sở ngừng hoạt động (0,72%). Xử phạt theo thẩm quyền 79 cơ sở với số tiền 341.272.500 đồng và chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt 13 cơ sở với số tiền 119.065.000 đồng; tổng xử phạt và chuyển xử phạt 460.337.500 đồng; buộc tiêu hủy 48,5 kg thực phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ và không đạt chỉ tiêu an toàn thực phẩm.

- Công tác giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm: Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Y tế, Chi cục đã triển khai 15 đợt giám sát phục vụ các hội nghị, lễ hội, chương trình, sự kiện lớn trên địa bàn tỉnh; giám sát việc lưu 337 mẫu thức ăn, thực hiện 780 test nhanh (772 âm tính, 08 dương tính). Trong thời gian diễn ra các sự kiện không xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm. Giám sát, khảo sát điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tại 97 cơ sở, trong đó có 50 bếp ăn tập thể trường học, 07 trường phổ thông nội trú liên cấp ở các xã biên giới và 20 cơ sở tham gia mô hình điểm "Bánh mì an toàn Gia Lai".

- Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông tiếp tục được đẩy mạnh, đổi mới cả về nội dung và hình thức, tập trung vào các đợt cao điểm: Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu, mùa nắng nóng và mùa mưa bão. Kết quả thực hiện 97 lượt truyền thông trực tiếp với 847 người tham dự; 56 lượt truyền thông gián tiếp; phối hợp thực hiện 24 phóng sự truyền hình và 32 tin, bài; 56 băng rôn, pa nô, tờ rơi, áp phích. Tổ chức 02 lớp tập huấn cho 500 chủ cơ sở, người quản lý và người trực tiếp chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống; 02 lớp tập huấn cho 20 cơ sở tham gia mô hình điểm "Bánh mì an toàn Gia Lai" với 60/60 học viên; hướng dẫn chuyên môn cho 84 lượt người thuộc các cơ sở giáo dục ở 07 xã biên giới.

Công tác giải quyết các thủ tục hành chính được thực hiện đúng quy định của pháp luật, không gây phiền hà, sách nhiễu cho tổ chức, công dân. Chi cục cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với 12/12 thủ tục hành chính. Năm 2026, tuyến tỉnh đã cấp 411 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (lũy kế 1.089/1.099 cơ sở, đạt 99%); tiếp nhận đăng ký bản công bố 13 sản phẩm và 87 bản tự công bố sản phẩm; cấp 04 Giấy chứng nhận y tế, 01 Giấy chứng nhận lưu hành tự do và 13 Giấy xác nhận nội dung quảng cáo. 100% hồ sơ được giải quyết đúng hạn và trước hạn; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đạt 100%; không có phản ánh tiêu cực, nhũng nhiễu hoặc phản ánh về thái độ phục vụ của công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Công tác giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm được duy trì nhằm cảnh báo sớm nguy cơ mất an toàn thực phẩm. Chi cục lấy 140 mẫu tại 40 cơ sở kinh doanh bánh mì và khu phố ẩm thực, 137/140 mẫu đạt yêu cầu (97,86%), 03 mẫu không đạt chỉ tiêu E. coli. Trước diễn biến phức tạp của tình hình ngộ độc thực phẩm, Chi cục

đã kiện toàn 02 Tổ phản ứng nhanh xác minh, điều tra ngộ độc thực phẩm theo khu vực (Quyết định số 53/QĐ-ATTP ngày 08/6/2026); 100% các vụ ngộ độc thực phẩm được điều tra, xác minh kịp thời. Năm 2026, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 02 vụ ngộ độc thực phẩm liên quan đến sản phẩm bánh mì, thức ăn đường phố thuộc tuyến xã, phường quản lý, với 378 người mắc, không có trường hợp tử vong.

b) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu giao năm 2026	Kết quả thực hiện	Đánh giá
1	Số vụ ngộ độc thực phẩm tập thể ≥ 30 người mắc/vụ	≤ 01 vụ	02 vụ	Không đạt
2	Tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính trong vụ ngộ độc được ghi nhận (người/100.000 dân)	< 6	11,56	Không đạt
3	Tỷ lệ cơ sở thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP được cấp giấy (tuyến tỉnh)	> 95%	99%	Vượt
4	Tỷ lệ cơ sở thuộc diện không cấp Giấy chứng nhận được thống kê danh sách, phân cấp quản lý	100%	100%	Đạt
5	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC	≥ 95%	100%	Vượt
6	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trong năm được giải quyết trước hạn hoặc đúng hạn	≥ 98%	100%	Vượt
7	Số đợt kiểm tra, hậu kiểm liên ngành vào các đợt cao điểm	03 đợt	06 đợt	Vượt
8	Số đợt kiểm tra, hậu kiểm chuyên ngành đối với cơ sở thuộc thẩm quyền	≥ 07 đợt	10 đợt	Vượt
9	Các cơ sở có hành vi vi phạm về ATTP được theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý vi phạm hành chính	100%	100%	Đạt
10	Các sự kiện, lễ hội trên địa bàn tỉnh được giám sát, bảo đảm không xảy ra sự cố về ATTP	100%	100%	Đạt
11a	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	100%	100%	Đạt

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu giao năm 2026	Kết quả thực hiện	Đánh giá
11b	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ của dịch vụ công trực tuyến	90%	91	Đat
11c	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	100%	100%	Đạt
11d	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	100%	100%	Đạt

3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm soát quyền lực, phòng chống chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm; xây dựng và thực hiện cơ chế công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân

a) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình:

- Lãnh đạo đơn vị tổ chức cho đảng viên, công chức, người lao động nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2026 của Đảng bộ tỉnh và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW. 100% công chức, người lao động thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu quả: sắp xếp, bố trí công chức theo 02 phòng chức năng; xây dựng Kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế năm 2027 theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP; hoàn thành xây dựng vị trí việc làm gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số.

- Xây dựng khối đại đoàn kết nội bộ, thống nhất cao trong mọi hoạt động; có ý thức đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

- Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, công đoàn cơ sở xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác ngay từ đầu năm trình cấp trên phê duyệt và luôn bám sát kế hoạch đã được phê duyệt để triển khai thực hiện.

b) Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh:

- Việc phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng luôn được quan tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo tại cơ quan. Xây dựng Kế hoạch tiếp tục quán triệt, thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026; kế hoạch thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan và công tác dân vận chính quyền; quy tắc ứng xử của công chức.

- Lãnh đạo đơn vị luôn xác định phải kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ là công việc cấp bách và phải được tiến hành thường xuyên trong cơ quan và trong mỗi cán bộ, công chức và người lao động.

c) Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân:

- Việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của cơ quan được thực hiện thường xuyên, liên tục theo kế hoạch; kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở trong Chi cục.

- Cơ quan tiến hành công tác kiểm tra, giám sát gắn với thực hiện nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong năm, nhằm phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức, cá nhân công chức và người lao động.

- Việc khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức và người lao động được thực hiện đúng quy định; trong năm không có công chức, người lao động bị kỷ luật; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, trả lời phản ánh, kiến nghị của công dân đúng thời hạn; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, của cấp trên; thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan

- Cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong toàn thể đảng viên và người lao động trong cơ quan. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) của Đảng trở thành nội dung thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ, cơ quan.

- Phát huy vai trò tiền phong gương mẫu, tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của người đứng đầu chi bộ, cơ quan. Tập thể, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan thường xuyên giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ công chức và người lao động về nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

- Thực hiện tốt việc tự phê bình và phê bình, kiên quyết phê phán các hiện tượng mất dân chủ, dân chủ hình thức. Quán triệt và tổ chức thực hiện các nghị quyết bảo đảm phát huy trí tuệ tập thể cơ quan và công chức.

- Duy trì tốt chế độ lãnh đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát để kịp thời ngăn chặn, khắc phục khuyết điểm, sai phạm của công chức và người lao động khi mới có dấu hiệu vi phạm, nhất là biểu hiện vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, mất đoàn kết, độc đoán, chuyên quyền.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, phát động các phong trào thi đua trong cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí tài sản công; xây dựng cơ quan đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự" năm 2026.

II. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm

Công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm chưa đạt 02 chỉ tiêu được giao: trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm tập thể từ 30 người mắc trở lên (chỉ tiêu ≤ 01 vụ); tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính là 11,56 người/100.000 dân (chỉ tiêu < 6 người/100.000 dân). Nguy cơ mất an toàn thực phẩm đối với thực phẩm chế biến sẵn, bánh mì, thức ăn đường phố và dịch vụ ăn uống vẫn còn tiềm ẩn.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

Địa bàn quản lý rộng, số lượng cơ sở thực phẩm lớn (13.404 cơ sở), phần lớn là cơ sở nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, kinh doanh thời vụ thường xuyên biến động. Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp làm thay đổi phạm vi, địa bàn quản lý; một số địa phương cán bộ còn kiêm nhiệm, việc xử lý vi phạm đối với cơ sở nhỏ lẻ, thức ăn đường phố của cấp xã chưa nghiêm. Thời tiết nắng nóng kéo

dài làm gia tăng nguy cơ ô nhiễm thực phẩm; một số cơ sở chưa chấp hành đầy đủ quy định về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện bảo quản, chế biến.

III. KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN KẾT LUẬN HOẶC ĐƯỢC CHỈ RA Ở KỲ KIỂM ĐIỂM TRƯỚC

Đối với hạn chế đã chỉ ra ở kỳ kiểm điểm năm 2025 là "nguy cơ ô nhiễm thực phẩm vẫn còn cao, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số", trong năm 2026 Chi cục đã triển khai giám sát, hướng dẫn điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tại 07 trường phổ thông nội trú liên cấp ở các xã biên giới, 50 bếp ăn tập thể trường học; hướng dẫn chuyên môn cho 84 lượt người thuộc các cơ sở giáo dục ở 07 xã biên giới; đẩy mạnh truyền thông phòng, chống ngộ độc nấm, mùa mưa bão. Kết quả năm 2026 không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm tập thể nào xảy ra tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; việc khắc phục hạn chế được xem là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan và người đứng đầu cơ quan trong năm 2026.

IV. GIẢI TRÌNH NHỮNG VẤN ĐỀ ĐƯỢC GỢI Ý KIỂM ĐIỂM (nếu có): Không có.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN

Tập thể Lãnh đạo Chi cục xác định trách nhiệm của mình đối với những hạn chế, khuyết điểm, nhất là trách nhiệm trong chỉ đạo công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm; đồng thời tập trung nghiên cứu đề ra các giải pháp cụ thể nhằm khắc phục, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

1. Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý, chỉ đạo điều hành; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong tập thể lãnh đạo Chi cục; có kế hoạch cụ thể để triển khai hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công; thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế dân chủ.

2. Nghiêm túc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, XIII; Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; các quy định về nêu gương và những điều đảng viên không được làm; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Tiếp tục thực hiện chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2027 của Đảng bộ tỉnh.

3. Tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm: triển khai hiệu quả Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh; tăng cường kiểm tra, giám sát, lấy mẫu đối với bánh mì, thực phẩm chế biến sẵn, thức ăn đường phố, bếp ăn tập thể; nhân rộng mô hình "Bánh mì an toàn Gia Lai"; nâng cao năng lực Tổ phản ứng nhanh và hướng dẫn tuyến xã, phường, phấn đấu đạt các chỉ tiêu về ngộ độc thực phẩm năm 2027.

4. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm. Luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất trong mọi hoạt động, tinh thần cầu thị, khách quan trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

5. Chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị năm 2027 và các chỉ tiêu, nhiệm vụ cấp trên giao; bảo đảm an toàn thực phẩm phục vụ Hội nghị Quan chức cao cấp không chính thức (ISOM) và Diễn đàn APEC 2027.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ; kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của đảng viên, công chức, người lao động gắn với đánh giá theo kết quả thực hiện nhiệm vụ (KPI).

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I. ĐÁNH GIÁ THEO CÁC NHÓM TIÊU CHÍ

Trên cơ sở cụ thể hóa khung tiêu chí đánh giá đối với tập thể được quy định tại Phụ lục 1, Quy định số 366-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị, tập thể tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

1. Nhóm tiêu chí chung: 29/30

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ: 60/70

Tổng điểm: 89/100 điểm.

II. ĐỀ XUẤT XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, PGĐ Sở Y tế (báo cáo);
- Chi ủy Chi cục;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các phòng Chi cục;
- Trang TTĐT Chi cục;
- Lưu: VT, HCTH.

CHI CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI

Nguyễn Văn Đang